TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH NAM ĐỊNH** Bản án số: 80/2023/HS-ST Ngày 11-9-2023	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thúy Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hóa;

Ông Phạm Văn Lịch.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Xuyến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Ông Phạm Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Nam Định mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 80/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2023/QĐXXST- HS ngày 29 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Lương Văn T, sinh năm 1983, tên gọi khác: Không; nơi sinh và nơi cư trú: Xóm 7, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lương Vịnh Th, sinh năm 1939 (đã chết) và con bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1942; gia đình có 05 anh em, bị cáo là thứ năm; có vợ Nguyễn Thị L, sinh năm 1986; có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án: Ngày 03-12-2021, bị Tòa án nhân dân huyện Gi xử phạt 21 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đến ngày 21-9-2022 chấp hành xong hình phạt; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07-6-2023 cho đến nay, "*có mặt*".

- Người làm chứng:

1. Anh Lã Tiến D, sinh năm 1983 "*vắng mặt*";

2. Ông Nguyễn Đình M, sinh năm 1966 "*vắng mặt*".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 07 giờ 15 phút ngày 07-6-2023, Lương Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream Exces màu đỏ, biển

kiểm soát 16H9 - 9225 từ nhà ở xóm 7, xã H, huyện H đến khu vực gốc cây đề thuộc xóm Ng, xã H1, huyện H, tỉnh Nam Định gặp 01 người đàn ông khoảng 30 tuổi, dáng người đen đậm, đeo khẩu trang nhìn giống người nghiện ma túy. T hỏi "anh có bán Heroine không", người đàn ông trả lời "mua bao nhiêu" thì T lấy 200.000đồng đưa cho người đàn ông và nhận lại 01 gói giấy màu vàng bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng. Sau đó, T cầm gói giấy ở lòng bàn tay phải rồi điều khiển xe đi về. Đến 07 giờ 30 phút cùng ngày, khi Lương Văn T đi đến khu vực xóm Ng, xã H1, huyện H thì bị tổ công tác của Công an huyện H phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong lòng bàn tay phải của T 01 gói giấy màu vàng bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng. T khai nhận đó là Heroin cất giấu để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng (ký hiệu M). Ngoài ra, còn thu giữ của Lương Văn T 01 xe mô tô biển kiểm soát 16H9 - 9225.

Tại bản kết luận giám định số 848/KL - KTHS ngày 09-6-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01 gói giấy nhỏ màu vàng, trong phong bì thư niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Khối lượng mẫu M: 0,114gam.

Quá trình điều tra, Lương Văn T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân.

Bản cáo trạng số 82/CT-VKS-HH ngày 15-8-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Lương Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận đã thực hiện hành vi như nội dung vụ án nêu trên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H giữ quyền công tố tại phiên toà giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lương Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lương Văn T từ 30 tháng đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07-6-2023, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng của vụ án đã thu giữ trong quá trình điều tra theo quy định pháp luật.

Trong phần tranh luận: Kiểm sát viên, bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi vi phạm của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt, tuy nhiên hồ sơ vụ án thể hiện đầy đủ lời khai của họ trong quá trình điều tra. Việc vắng mặt của người làm chứng không làm ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên toà, bị cáo khai nhận về hành vi đã thực hiện đúng như cáo trạng truy tố và thừa nhận đã phạm tội. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định cùng các tài liệu khác đã được lưu trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 07-6-2023, tại khu vực xóm Ng, xã H1, huyện H, tỉnh Nam Định, tổ công tác của Công an huyện H phát hiện bắt quả tang Lương Văn T đang có hành vi cất giấu trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 0,114gam để sử dụng cho bản thân. Hành vi nêu trên của Lương Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện thì thấy: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Ma tuý đã và đang gây tác hại xấu cho sức khoẻ của người sử dụng; làm khánh kiệt về kinh tế và chính ma tuý là nguyên nhân làm gia tăng nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng để thỏa mãn cho bản thân bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Lương Văn T thì thấy: bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền án, ngày 03-12-2021 bị Tòa án nhân dân huyện Gi, tỉnh Nam Định xử phạt 21 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", ngày 21-9-2022 bị cáo chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích. Nay bị cáo lại tiếp tục có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

"tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội, bị cáo tàng trữ ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân; ngoài ra bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng Ba nên xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Từ những phân tích ở trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng các quy định của Bộ luật hình sự để quyết định một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Xét cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhưng ấn định cho bị cáo mức hình phạt thấp hơn mức đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh bị cáo là người không có thu nhập ổn định, bản thân bị nghiện ma túy, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo vào sáng ngày 07-6-2023 tại khu vực xóm Ng, xã H1, huyện H, do bị cáo T không biết rõ họ tên, địa chỉ nên không có căn cứ xác minh, xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Số Heroine trong phong bì thư niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định ký hiệu M có số kết luận giám định 848 ngày 09-6-2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, xét đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 16H9 - 9225 đã thu giữ là tài sản hợp pháp của Lương Văn T. Xét thấy, đây là phương tiện đi lại nên cần trả lại cho bị cáo Tiền là phù hợp pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lương Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

Xử phạt bị cáo Lương Văn T 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07 tháng 6 năm 2023.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số Heroine trong 01 phong bì thư niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định số 848/KL-KTHS ngày 09-6-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định;

- Trả lại cho bị cáo 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream Exces màu đỏ, biển kiểm soát 16H9-9225.

Vật chứng nêu trên được mô tả như tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08-9-2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H và Chi cục Thi hành án dân sự huyện H.

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án, buộc bị cáo Lương Văn T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh + huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thúy Nga

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thúy Nga

Nguyễn Văn Hóa **Phạm Văn Lịch**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI HẬU
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi: 10 giờ 30 phút, ngày 25 tháng 10 năm 2022;

Tại: Phòng nghị án - Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thúy Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hải Sơn;

Bà Bùi Thị Hảo.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 67/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo: **Nguyễn Văn Huân,** sinh năm 1982; Nơi cư trú: Xóm Trần Hòa, xã Hải Phú, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật:

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về căn cứ để tạm đình chỉ vụ án hoặc trả hồ sơ để điều tra bổ sung:

- Ý kiến ông Sơn: Không có căn cứ để tạm đình chỉ vụ án hoặc để trả hồ sơ điều tra bổ sung.

- Ý kiến bà Hảo: Nhất trí ý kiến ông Sơn.

- Ý kiến bà Nga: Nhất trí ý kiến của hai vị hội thẩm.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

2. Tính hợp pháp của các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án:

- Ý kiến ông Sơn: Các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ đều được thu thập hợp pháp.

- Ý kiến bà Hảo: Nhất trí ý kiến ông Sơn.

- Ý kiến bà Nga: Nhất trí ý kiến của hai vị hội thẩm.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

3. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng:

- Ý kiến ông Sơn: Các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đều hợp pháp.

- Ý kiến bà Hảo: Nhất trí ý kiến ông Sơn

- Ý kiến bà Nga: Nhất trí ý kiến của hai vị hội thẩm.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

4. Về tội danh, hình phạt và điều luật áp dụng:

- Ý kiến ông Sơn: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Huân phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

Xử phạt Nguyễn Văn Huân 27 (hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27 tháng 8 năm 2022.

- Ý kiến bà Hảo: Nhất trí ý kiến ông Sơn.

- Ý kiến bà Nga: Nhất trí ý kiến của hai vị hội thẩm.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

5. Về xử lý vật chứng:

- Ý kiến ông Sơn: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 bì thư niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định ký hiệu M có số kết luận giám định 1251 ngày 29-8-2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định.

(Các vật chứng nêu trên được mô tả như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hậu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu lập ngày 18-10-2022).

- Ý kiến bà Hảo: Nhất trí ý kiến ông Sơn.

- Ý kiến bà Nga: Nhất trí ý kiến của hai vị hội thẩm.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

6. Về án phí:

- Ý kiến ông Sơn: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Huân phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

- Ý kiến bà Hảo: Nhất trí ý kiến ông Sơn.

- Ý kiến bà Nga: Nhất trí ý kiến của hai vị hội thẩm.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

7. Về quyền kháng cáo và nghĩa vụ thi hành án dân sự:

- Ý kiến ông Sơn: Căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Ý kiến bà Hảo: Nhất trí ý kiến ông Sơn.

- Ý kiến bà Nga: Nhất trí ý kiến của hai vị hội thẩm.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

Nghị án kết thúc vào hồi: 10 giờ 50 phút, ngày 25 tháng 10 năm 2022.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên của Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**